

## Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về phát triển Kinh tế tư nhân trên địa bàn Hà Nội

Vũ Gia Luyện

*Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Giải pháp Công nghệ Thông tin Quốc tế*

Kinh tế tư nhân là một trong những động lực quan trọng của nền kinh tế Việt Nam và giữ vai trò ngày càng lớn đối với tăng trưởng kinh tế của Thủ đô Hà Nội. Trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng, chuyển đổi số, phát triển kinh tế xanh và yêu cầu nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, việc đổi mới công tác quản lý nhà nước đối với khu vực kinh tế tư nhân trở thành yêu cầu cấp thiết. Bài viết phân tích cơ sở lý luận về quản lý nhà nước đối với phát triển kinh tế tư nhân; đánh giá thực trạng phát triển khu vực kinh tế tư nhân và công tác quản lý nhà nước trên địa bàn Hà Nội giai đoạn 2015 - 2025; đồng thời đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi, thúc đẩy khu vực kinh tế tư nhân phát triển nhanh, bền vững trong thời gian tới.

**Từ khóa:** kinh tế tư nhân, quản lý nhà nước, môi trường kinh doanh, Hà Nội.

### 1. Lý luận về quản lý nhà nước về phát triển kinh tế tư nhân

#### 1.1. Một số khái niệm cơ bản

- *Khái niệm kinh tế tư nhân:* dưới góc độ của kinh tế học thể chế và kinh tế chính trị học, kinh tế tư nhân là khu vực kinh tế nằm ngoài khu vực kinh tế Nhà nước, được hình thành và vận hành dựa trên nền tảng của chế độ sở hữu tư nhân đối với tư liệu sản xuất. Kinh tế tư nhân được định nghĩa là “thành phần kinh tế do tư nhân làm chủ, tự đầu tư, tự tổ chức sản xuất – kinh doanh và tự chịu trách nhiệm về lãi lỗ (Hoàng Phê, 2003)”. Xét về cơ cấu kinh tế, kinh tế tư nhân là thành phần kinh tế thuộc cơ cấu kinh tế của một quốc gia, được hình thành và phát triển dựa trên sự sở hữu của tư nhân về tư liệu sản xuất cũng như lợi ích cá nhân.

Trong cấu trúc của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa tại Việt Nam, cơ cấu của khu vực kinh tế tư nhân bao gồm ba thành phần chính yếu: doanh nghiệp tư nhân (các tổ chức kinh tế có tư cách pháp nhân hoặc không có tư cách pháp nhân do tư nhân làm chủ, bao gồm công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn, doanh nghiệp tư nhân, và công ty hợp danh), kinh tế cá thể (hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh độc lập) và kinh tế tập thể (mà nòng cốt là các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoạt động dựa trên sự tự nguyện góp vốn của các thành viên).

Sự tồn tại và phát triển của kinh tế tư nhân là một tất yếu khách quan, được thúc đẩy bởi động cơ tối đa hóa lợi nhuận, từ đó tạo ra động lực nội sinh to lớn để tối ưu hóa việc phân bổ nguồn lực, nâng cao năng suất lao động và thúc đẩy đổi mới sáng tạo. Đặc trưng cơ bản của kinh tế tư nhân là tính năng động, linh hoạt, khả năng thích ứng cực kỳ nhanh nhạy với các cú sốc của thị trường, sự đa dạng trong các mô hình tổ chức và khả năng thâm nhập vào lĩnh vực của thị trường mà khu vực kinh tế nhà nước không thể hoặc không cần thiết phải điều chỉnh và can thiệp. Tuy nhiên, song hành cùng những ưu điểm đó, khu vực này cũng mang trong mình những đặc tính nội tại cần sự hỗ trợ: sự phân mảnh, quy mô chủ yếu là nhỏ và siêu nhỏ, giới hạn về năng lực quản trị, công nghệ, và khả năng tiếp cận vốn vay. Những hạn chế này đặt ra yêu cầu tất yếu phải có sự can thiệp, điều tiết và hỗ trợ mang tính hệ thống từ phía cơ quan quyền lực công.

- *Khái niệm quản lý nhà nước đối với kinh tế tư nhân*: Quản lý nhà nước đối với kinh tế tư nhân là sự tác động có tổ chức, có chủ đích bằng sức mạnh pháp quyền của bộ máy nhà nước lên các chủ thể kinh tế nhằm đạt được các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trong từng thời kỳ chiến lược. Đối với sự phát triển của khu vực kinh tế tư nhân, quản lý nhà nước không mang ý nghĩa can thiệp trực tiếp vào các quyết định vi mô hay hoạt động sản xuất kinh doanh hằng ngày của doanh nghiệp. Thay vào đó, nó là việc Nhà nước sử dụng tổng hợp các công cụ luật pháp, chính sách kinh tế vĩ mô, quy hoạch, kế hoạch và các nguồn lực công để tạo lập một môi trường kinh doanh bình đẳng, minh bạch, an toàn và có tính dự báo cao.

Bản chất của quản lý nhà nước đối với kinh tế tư nhân trong nền kinh tế hiện đại đã chứng kiến một cuộc chuyển dịch từ mô hình "Nhà nước điều hành, kiểm soát" sang mô hình "Nhà nước kiến tạo phát triển". Theo đó, Nhà nước đóng vai trò là người mở đường, thiết lập và bảo vệ "luật chơi" công bằng, cung cấp các hàng hóa công cộng thiết yếu (như kết cấu hạ tầng giao thông, hệ thống giáo dục, y tế, an ninh trật tự), khắc phục những khuyết tật vốn có của cơ chế thị trường (như hiện tượng thông tin bất xứng, rào cản độc quyền, và các tác động ngoại ứng tiêu cực về môi trường). Đồng thời, chủ động hỗ trợ các doanh nghiệp tư nhân nâng cao năng lực cạnh tranh, đặc biệt trong các bối cảnh mới như hội nhập kinh tế quốc tế, chuyển đổi số và phát triển kinh tế xanh tuần hoàn.

## 1.2. Nội dung quản lý nhà nước về phát triển kinh tế tư nhân

Nội dung quản lý nhà nước đối với khu vực kinh tế tư nhân là một chu trình khép kín, bao gồm các cấu phần cốt lõi mang tính tương hỗ, đan xen lẫn nhau, được thực thi thông qua bốn nhóm chức năng chính.

*Thứ nhất, hoạch định đường lối, chủ trương và xây dựng khung pháp lý.* Đây là chức năng định hướng chiến lược mang tính nền tảng. Nhà nước thiết lập các tầm nhìn dài hạn thông qua các nghị quyết của Đảng, từ đó thể chế hóa thành các đạo luật cụ thể (Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư, Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, Luật Thuế...) nhằm bảo vệ quyền sở hữu tư nhân, quyền tài sản, quyền tự do kinh doanh và quyền cạnh tranh bình đẳng. Một khung pháp lý càng minh bạch, nhất quán và dễ tiên liệu thì rủi ro thể chế càng thấp, chi phí tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp tư nhân càng giảm, từ đó kích thích tinh thần khởi nghiệp, thúc đẩy sự an tâm đầu tư dài hạn thay vì các hành vi trục lợi ngắn hạn.

*Thứ hai xây dựng và thực thi các chính sách kinh tế vĩ mô, công cụ đòn bẩy nhằm định hướng và hỗ trợ khu vực tư nhân.* Nhà nước sử dụng linh hoạt các công cụ tài khóa và tiền tệ để điều tiết, khuyến khích dòng vốn tư nhân chảy vào các lĩnh vực ưu tiên phát triển (như công nghệ cao, nông nghiệp sạch, năng lượng tái tạo). Cụ thể, nội dung này bao gồm các chính sách ưu đãi thuế (miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp, lệ phí môn bài), chính sách hỗ trợ tiếp cận đất đai (giảm tiền thuê đất, quy hoạch các cụm công nghiệp), và chính sách phát triển các quỹ bảo lãnh tín dụng, trợ cấp lãi suất. Bên cạnh đó, việc nhà nước đứng ra cung cấp các dịch vụ phát triển kinh doanh, hỗ trợ xúc tiến thương mại quốc tế, ươm tạo công nghệ, và đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho các nhà quản trị doanh nghiệp tư nhân là minh chứng rõ nét cho sự chuyển biến thực chất của quản lý nhà nước hướng tới việc bồi đắp năng lực nội sinh cho doanh nghiệp.

*Thứ ba, tập trung vào cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số và nâng cao chất lượng dịch vụ công.* Quản lý nhà nước hiện đại đặt trọng tâm vào việc giảm thiểu chi phí giao

dịch cho doanh nghiệp. Việc đơn giản hóa các thủ tục khởi sự kinh doanh, cấp phép đầu tư, áp dụng chính phủ điện tử, chính quyền số trong đăng ký kinh doanh, kê khai nộp thuế điện tử, bảo hiểm xã hội, và hải quan giúp tạo ra một môi trường kinh doanh thông thoáng. Sự can thiệp kỹ thuật số này loại bỏ các nút thắt hành chính, ngăn chặn sự nhũng nhiễu, tham nhũng vặt, qua đó đảm bảo dòng chảy liền mạch của các nguồn lực kinh tế.

*Thứ tư, là công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm.* Nhằm đảm bảo khu vực kinh tế tư nhân vận hành đúng định hướng, tuân thủ pháp luật về cạnh tranh chống độc quyền, bảo vệ môi trường sinh thái, bảo đảm quyền lợi hợp pháp của người lao động và hoàn thành nghĩa vụ tài chính đối với quốc gia, hoạt động kiểm tra, giám sát là không thể thiếu. Tuy nhiên, triết lý quản lý hiện đại yêu cầu hoạt động này phải được thiết kế và vận hành dựa trên nguyên tắc quản lý rủi ro. Cơ quan nhà nước phải tránh tình trạng thanh tra, kiểm tra chồng chéo, tránh hình sự hóa các quan hệ kinh tế dân sự hay tạo ra sự phiền hà, làm thu hẹp động lực kinh doanh của khối tư nhân. Việc hậu kiểm được đề cao hơn tiền kiểm nhằm trao quyền tự chủ tối đa cho thị trường.

## **2. Thực trạng quản lý nhà nước về phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn Hà Nội giai đoạn hiện nay**

Thủ đô Hà Nội, với vai trò là trung tâm chính trị - hành chính quốc gia, đồng thời là đầu tàu kinh tế, văn hóa, khoa học - công nghệ của cả nước, đã chứng kiến sự lột xác mạnh mẽ và sự vươn lên khảng định vị thế của khu vực kinh tế tư nhân trong thập kỷ qua. Giai đoạn 2015 - 2025 là một chu kỳ kinh tế đầy biến động và mang tính bản lề, bao gồm thời kỳ tăng trưởng và tích lũy ổn định (2015-2019), giai đoạn chống chịu và đứt gãy một phần chuỗi cung ứng do đại dịch Covid-19 (2020-2022) và thời kỳ phục hồi, bứt phá mang tính bước ngoặt với những chính sách đột phá chưa từng có (2023 - 2025).

### **2.1. Thực trạng phát triển các doanh nghiệp trên địa bàn Hà Nội**

Sự phát triển của khu vực kinh tế tư nhân trên địa bàn Hà Nội trong giai đoạn này được phản ánh sinh động và toàn diện qua các chiều không gian thống kê: quy mô số lượng doanh nghiệp gia nhập thị trường, năng lực thu hút vốn đầu tư xã hội, hiệu quả đóng góp vào quy mô tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP), và đặc biệt là năng lực đóng góp vào ngân sách nhà nước.

*Về quy mô, tốc độ phát triển và cơ cấu doanh nghiệp:* Tính đến ngày 31/12/2023, trên địa bàn thành phố Hà Nội có 155.700 doanh nghiệp đang hoạt động có kết quả sản xuất kinh doanh, trong đó khối doanh nghiệp ngoài Nhà nước đạt con số 151.400 doanh nghiệp, chiếm tỷ trọng áp đảo so với 367 doanh nghiệp Nhà nước và 3.900 doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (FDI). Động lực khởi nghiệp và mở rộng kinh doanh tại Thủ đô liên tục được duy trì một cách bền bỉ bất chấp những cơn gió ngược từ kinh tế vĩ mô toàn cầu. Trong năm 2024, thành phố ghi nhận sự gia nhập của 29.400 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới với tổng số vốn đăng ký đạt 303 nghìn tỷ đồng, củng cố thêm nền tảng vững chắc cho khu vực tư nhân.

Tuy nhiên, bước ngoặt bùng nổ thực sự diễn ra vào năm 2025, dưới sự chuyển đổi mạnh mẽ của các chính sách vĩ mô từ Trung ương và địa phương (đặc biệt là Nghị quyết 68-NQ/TW của Bộ Chính trị ban hành tháng 5/2025). Một làn sóng khởi sự kinh doanh chưa từng có đã được kích hoạt, thể hiện niềm tin sâu sắc của giới đầu tư vào môi trường thể chế. Trong năm 2025, toàn quốc có tới 297.500 doanh nghiệp gia nhập và quay trở lại thị

trường, mức cao kỷ lục, gấp 1,3 lần số doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường. Riêng tại Hà Nội, cơ cấu doanh nghiệp thành lập mới cho thấy sự chuyển dịch sâu sắc về mặt cấu trúc ngành nghề, phù hợp với định hướng phát triển của một siêu đô thị hiện đại. Theo thống kê năm 2025, khu vực dịch vụ chiếm ưu thế tuyệt đối với 149.300 doanh nghiệp thành lập mới (tăng 25,6% so với năm trước), tiếp theo là khu vực công nghiệp và xây dựng với gần 44.000 doanh nghiệp (tăng 19,6%), trong khi khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chỉ chiếm một phần rất nhỏ với 1.871 doanh nghiệp (tăng 15,4%).

Đà tăng trưởng này không hề có dấu hiệu hạ nhiệt khi bước sang năm 2026. Chỉ trong 5 tháng đầu năm 2026, cả nước đã có hơn 142.600 doanh nghiệp thành lập mới và quay lại hoạt động (trong đó có 94.800 doanh nghiệp mới hoàn toàn với số vốn đăng ký gần 1.066,3 nghìn tỷ đồng), đạt bình quân mỗi tháng có khoảng 28.500 doanh nghiệp gia nhập thị trường. Hà Nội, với tư cách là một trong hai trung tâm kinh tế lớn nhất, đóng góp tỷ trọng rất lớn vào bức tranh khởi sắc chung này, chứng minh môi trường kinh doanh tại địa bàn đang hấp thụ cực tốt các nguồn lực xã hội.

*Về thu hút vốn đầu tư và đóng góp vào tăng trưởng kinh tế (GRDP):* Kinh tế tư nhân đã chính thức vượt qua khu vực kinh tế Nhà nước để trở thành chủ thể dẫn dắt dòng vốn đầu tư toàn xã hội tại Hà Nội. Theo số liệu năm 2024, tổng vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn đạt 534,1 nghìn tỷ đồng. Đáng chú ý, khu vực ngoài Nhà nước vươn lên dẫn đầu với 302 nghìn tỷ đồng, chiếm 56,5% tổng vốn đầu tư toàn thành phố và đạt mức tăng trưởng 4,9% so với năm 2023, bỏ xa khu vực Nhà nước (đạt 197,4 nghìn tỷ đồng, chiếm 37%) và khu vực vốn đầu tư nước ngoài FDI (34,7 nghìn tỷ đồng, chiếm 6,5%). Sự dịch chuyển cơ cấu vốn này phản ánh một xu hướng mang tính quy luật cấu trúc: nguồn lực xã hội đang được phân bổ lại theo đúng cơ chế thị trường, chảy mạnh vào khu vực tư nhân – nơi có động lực cạnh tranh, linh hoạt trong quản trị và hiệu suất sử dụng đồng vốn cao hơn.

Nhờ dòng vốn mạnh mẽ từ khu vực kinh tế tư nhân, cơ cấu GRDP của Hà Nội tiếp tục duy trì quỹ đạo chuyển dịch vô cùng tích cực, hiện đại hóa nhanh chóng. Năm 2025, khu vực dịch vụ (nơi kinh tế tư nhân chiếm thế thượng phong tuyệt đối trong các mảng bán lẻ, logistics, công nghệ thông tin, F&B) chiếm tới 66,44% tổng GRDP, khu vực công nghiệp và xây dựng chiếm 22,25%, trong khi khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tiếp tục thu hẹp cấu trúc chỉ còn 1,86%. Tốc độ tăng trưởng GRDP năm 2025 của Thành phố tăng vọt lên mức 8,16%, trong đó khu vực dịch vụ khẳng định là trụ đỡ lớn nhất, cỗ máy kéo của toàn nền kinh tế với mức tăng 8,83%, trực tiếp đóng góp 5,89 điểm phần trăm vào mức tăng chung của toàn Thành phố. Các lĩnh vực dịch vụ có sự tham gia sâu rộng của khối tư nhân như hoạt động hành chính, dịch vụ hỗ trợ du lịch (tăng 13,67%), nghệ thuật, vui chơi giải trí (tăng 12,76%), vận tải kho bãi (tăng 11,63%) đều ghi nhận tốc độ tăng trưởng hai con số.

*Về hiệu quả kinh doanh và đóng góp thu Ngân sách Nhà nước:* Hiệu quả sinh lời, năng lực tài chính và tính bền vững của kinh tế tư nhân tại Hà Nội được chứng minh rõ nét nhất qua lăng kính ngân sách. Từng bị xem là khu vực nhỏ lẻ, khó quản lý và có độ rủi ro thất thu thuế cao do tính phân tán, kinh tế tư nhân hiện nay đã vươn lên trở thành trụ cột ngân sách lớn nhất và vững chắc nhất của Thủ đô. Trong năm 2025, tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn Hà Nội đạt mức kỷ lục gần 704.580 tỷ đồng, đứng thứ hai toàn quốc và vượt 37% so với dự toán pháp lệnh, với thu nội địa đóng vai trò chủ chốt đạt 662.281 tỷ đồng.

Đáng chú ý nhất trong bức tranh ngân sách là tỷ trọng thu từ khu vực doanh nghiệp ngoài quốc doanh có sự thăng tiến mang tính cấu trúc. Theo báo cáo của cơ quan Thuế, nếu như năm 2024, khu vực doanh nghiệp ngoài quốc doanh đóng góp hơn 40% tổng thu từ hoạt động sản xuất, kinh doanh, thì con số này đã tăng lên khoảng 51% trong năm 2025. Đặc biệt, bước sang quý I/2026, kinh tế tư nhân đã vươn lên đóng góp vượt mốc 60% tổng thu ngân sách sản xuất kinh doanh của Thành phố. Tính trong 7 tháng đầu năm 2025, khối doanh nghiệp ngoài quốc doanh đã nộp 85,5 nghìn tỷ đồng, hoàn thành 80,8% kế hoạch năm và tăng trưởng tới 38,3% so với cùng kỳ. Thu ngân sách từ hộ và cá nhân kinh doanh trên toàn quốc năm 2025 cũng ghi nhận mức tăng hơn 36,3% so với năm 2024, cao nhất trong giai đoạn 2021-2025. Sự gia tăng đột biến và ổn định của nguồn thu từ kinh tế tư nhân không chỉ đơn thuần là kết quả của sự mở rộng về mặt số lượng doanh nghiệp, mà nó là minh chứng hùng hồn cho thấy chất lượng tăng trưởng đã được nâng cao. Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu của khối tư nhân đang dần được cải thiện, và việc đa dạng hóa nguồn thu từ khu vực sản xuất kinh doanh này đã giúp Hà Nội giảm bớt sự phụ thuộc rủi ro vào các khoản thu không bền vững như thu tiền sử dụng đất từ đầu giá bất động sản.

## **2.2. Thực trạng công tác quản lý quản lý nhà nước về phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn Hà Nội giai đoạn 2015-2025**

Sự trỗi dậy mạnh mẽ của kinh tế tư nhân Thủ đô không phải là một hiện tượng ngẫu nhiên, mà là kết quả có tính nhân quả trực tiếp từ sự thay đổi sâu sắc trong tư duy, phương pháp luận và công tác quản lý điều hành của chính quyền Thành phố Hà Nội. Giai đoạn 2015-2025 đánh dấu sự hoàn thiện liên tục của bộ máy quản lý nhà nước, chuyển đổi thực chất từ tư duy “quản lý, xin-cho” sang tư duy “kiến tạo, đồng hành và phục vụ”.

### *2.2.1. Đột phá trong ban hành chủ trương, chính sách và thể chế hóa tâm nhìn*

Giai đoạn nghiên cứu ghi nhận sự vận động, cập nhật liên tục của các khung chính sách lớn, bám sát nhịp đập của thực tiễn. Năm 2017, quán triệt sâu sắc Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 (khóa XII) về việc phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, Thành ủy Hà Nội đã nhanh chóng ban hành Chương trình hành động số 18-CTr/TU (ngày 01/9/2017). Chương trình này thiết lập tầm nhìn dài hạn, xác định rõ tốc độ tăng trưởng của kinh tế tư nhân phải cao hơn tốc độ chung, hướng tới việc hình thành các tập đoàn tư nhân lớn và thu hẹp khoảng cách công nghệ. Kế tiếp, để cụ thể hóa các mục tiêu chính trị thành hành động hành chính, Ủy ban nhân dân (UBND) Thành phố ban hành Kế hoạch số 53/KH-UBND (ngày 02/3/2018), giao chỉ tiêu cứng và nhiệm vụ cụ thể cho từng sở, ban, ngành, lấy việc hỗ trợ doanh nghiệp làm “chìa khóa” mở ra sự phát triển.

Tuy nhiên, bước ngoặt mang tính lịch sử, tháo gỡ hoàn toàn các định kiến và rào cản tài chính đối với kinh tế tư nhân diễn ra vào ngày 04/5/2025, khi Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 68-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân. Nghị quyết này đề ra hàng loạt cơ chế ưu đãi chưa từng có trong lịch sử lập pháp và hành pháp: bãi bỏ hoàn toàn lệ phí môn bài; miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong 3 năm đầu cho doanh nghiệp nhỏ và vừa mới thành lập; giảm tối thiểu 30% tiền thuê đất trong 5 năm đầu; cung cấp các gói tín dụng xanh và tài trợ vốn môi khởi nghiệp. Mục tiêu đặt ra cực kỳ tham vọng: đóng góp 55-58% GDP và có 3 triệu doanh nghiệp vào năm 2045.

Ngày 24/7/2025, UBND thành phố Hà Nội ban hành Kế hoạch số 196/KH-UBND để thực thi trực tiếp Nghị quyết 68. Kế hoạch 196 định hình rõ nét 8 nhóm nhiệm vụ then chốt, từ đổi mới tư duy, cải cách thể chế, tạo thuận lợi tiếp cận đất đai, vốn, đến việc thúc đẩy chuyển đổi xanh, chuyển đổi số. Đặc biệt, khâu tổ chức thực hiện được thiết kế trên nguyên tắc "5 rõ": rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả. Sự chỉ đạo quyết liệt, cụ thể hóa chính sách thành các hành động đo lường được này đã tháo gỡ tâm lý e ngại, kích hoạt dòng vốn hàng triệu tỷ đồng từng "nằm im" trong dân do sự bất định của chính sách. Sự lan tỏa mạnh mẽ của Nghị quyết 68 và sức bật từ Kế hoạch 196 của Hà Nội chính là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến sự bùng nổ về số lượng doanh nghiệp thành lập mới từ nửa cuối năm 2025 lan sang cả năm 2026.

### *2.2.2. Cải cách thủ tục hành chính, số hóa dịch vụ công và giảm chi phí tuân thủ*

Nhận thức sâu sắc rằng rào cản thủ tục hành chính, thời gian chờ đợi và chi phí không chính thức chính là những khoản "thuế ẩn" kìm hãm sức cạnh tranh của doanh nghiệp, chính quyền Hà Nội đã thực hiện một cuộc cách mạng về đơn giản hóa thủ tục. Các quy trình cấp phép, đăng ký kinh doanh được rà soát, cắt bỏ điều kiện không cần thiết và tái cấu trúc triệt để.

Kết quả đạt được trong cung cấp dịch vụ công là rất ấn tượng: Thành phố đã duy trì tỷ lệ hồ sơ doanh nghiệp đăng ký kinh doanh qua mạng trực tuyến đạt mức 100% (hầu hết được xử lý ở dịch vụ công cấp độ 3 và 4). Đáng chú ý, thời gian xử lý đăng ký thành lập mới doanh nghiệp qua mạng được rút ngắn chỉ còn 2 ngày làm việc (sớm hơn 1 ngày so với quy định pháp luật của Luật Doanh nghiệp), và việc trả kết quả bản giấy chỉ mất 2 giờ đồng hồ sau khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ tại bộ phận một cửa.

Đặc biệt, trong lĩnh vực quản lý thuế – lĩnh vực thường xuyên nảy sinh chi phí tuân thủ lớn và các khúc mắc pháp lý cho khu vực tư nhân – Cục Thuế Hà Nội đã tiến hành số hóa và ứng dụng công nghệ một cách toàn diện. Cùng với việc triển khai thành công 100% hóa đơn điện tử, Cục Thuế đã tiên phong triển khai hệ thống ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) hoạt động liên tục 24/7 nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa. Hệ thống AI này có khả năng giải đáp tự động các tình huống pháp lý phức tạp, tư vấn "cầm tay chỉ việc", cho phép người nộp thuế tra cứu và xử lý thông tin một cách nhanh chóng. Những nỗ lực quyết liệt này đã góp phần giúp Hà Nội hoàn thành mục tiêu cắt giảm khoảng 35% thủ tục hành chính liên quan đến thuế theo định hướng của Trung ương.

### *2.2.3. Thúc đẩy đổi mới sáng tạo, kiến tạo hệ sinh thái khoa học công nghệ*

Hà Nội không chỉ quan tâm đến tăng trưởng số lượng bề rộng mà còn đặc biệt chú trọng chất lượng tăng trưởng theo chiều sâu thông qua nền tảng khoa học và công nghệ (KH&CN). Thành phố đã chủ động xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp bằng việc triển khai Đề án Vườn ươm doanh nghiệp công nghệ thông tin đổi mới sáng tạo, thiết lập sàn giao dịch công nghệ quy mô lớn, và thường xuyên tổ chức các sự kiện kết nối cung – cầu công nghệ quốc gia và quốc tế như Chợ công nghệ và thiết bị Hà Nội (Techmart), Diễn đàn khởi nghiệp sáng tạo Hà Nội.

Để đảm bảo hiệu quả thực chất và tránh lãng phí nguồn ngân sách đầu tư cho các chính sách KH&CN hỗ trợ khởi nghiệp, ngày 19/5/2026, UBND Thành phố tiếp tục ban hành một Kế hoạch 196/KH-UBND (chuyên đề về khoa học công nghệ) nhằm đánh giá toàn diện hoạt động KH, CN & ĐMST năm 2026. Điểm sáng của kế hoạch này là sự đổi mới tư

duy quản lý nhà nước bằng việc áp dụng khung logic đánh giá hiện đại theo chuẩn quốc tế IOOI (Input – Output – Outcome – Impact). Sự chuyển hướng từ việc quản lý nhà nước chỉ đếm "sản phẩm đầu ra" (output - như số lượng đề tài, bằng sáng chế) sang đánh giá "tác động thực tiễn" (impact - đo lường mức độ thương mại hóa, hiệu quả ứng dụng vào sản xuất kinh doanh của khối tư nhân và tác động kinh tế - xã hội) cho thấy một tầm nhìn quản trị vượt trội. Kết quả đánh giá này sẽ là căn cứ để Hà Nội điều chỉnh định hướng và phân bổ ngân sách nhà nước từ năm 2027 dựa trên hiệu suất hoạt động, đảm bảo nguồn tiền hỗ trợ đổi mới sáng tạo thực sự chảy vào các doanh nghiệp tư nhân có năng lực tạo ra giá trị thặng dư thực sự.

#### 2.2.4. Những mặt hạn chế và thách thức tồn tại trong công tác quản lý

Bên cạnh những thành tựu vô cùng nổi bật, quản lý nhà nước đối với kinh tế tư nhân trên địa bàn Hà Nội vẫn bộc lộ một số giới hạn mang tính cấu trúc cần được thẳng thắn nhìn nhận và giải quyết trong nhiệm kỳ tới:

*Thứ nhất, rào cản và sự lúng túng trong hỗ trợ "chuyển đổi kép" (chuyển đổi xanh và chuyển đổi số).* Dù chủ trương khuyến khích phát triển bền vững đã được ban hành, nhưng khu vực tư nhân tại Hà Nội, với đặc thù phần lớn là các doanh nghiệp nhỏ và vừa, đang gặp muôn vàn khó khăn trong việc đáp ứng các tiêu chuẩn khắt khe về phát triển xanh, bảo vệ môi trường, giảm phát thải và truy xuất nguồn gốc (ví dụ như các tiêu chuẩn ESG, cơ chế điều chỉnh biên giới carbon CBAM của châu Âu). Thực tế thống kê cho thấy gần 80% số doanh nghiệp tư nhân vẫn đang dừng ở mức "tìm hiểu", chưa nhận thức đầy đủ và chưa có chiến lược chuyển đổi số hay kinh tế xanh rõ ràng. Công tác quản lý nhà nước hiện nay thiên về tuyên truyền, chưa xây dựng được cơ chế tài chính thực sự đủ mạnh (ngoài các tuyên bố vĩ mô về tín dụng xanh) để bảo lãnh hoặc chia sẻ rủi ro tài chính cho các doanh nghiệp tư nhân khi họ buộc phải thay thế dây chuyền công nghệ cũ bằng công nghệ sạch đắt đỏ.

*Thứ hai, sự thiếu vắng các chuỗi liên kết giá trị sâu rộng và cụm công nghiệp chuyên ngành.* Khả năng liên kết cộng sinh giữa các doanh nghiệp tư nhân với nhau, giữa khối tư nhân với khối doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp Nhà nước tại Hà Nội còn rất lỏng lẻo. Số liệu toàn quốc cho thấy chỉ có khoảng 20% doanh nghiệp tư nhân lớn có hoạt động tham gia chuyển giao công nghệ với doanh nghiệp FDI, đi kèm với đó là hiện tượng "chèn lấn thị trường" tại một số phân khúc. Hiệu ứng lan tỏa công nghệ và kỹ năng quản trị từ khu vực FDI tại Thủ đô sang khu vực kinh tế tư nhân nội địa chưa đạt kỳ vọng. Vai trò kiến tạo của bộ máy quản lý nhà nước trong việc quy hoạch thiết kế các cụm liên kết ngành hoặc các khu công nghiệp phụ trợ quy mô vừa dành riêng cho doanh nghiệp tư nhân vẫn còn chậm triển khai, giá thuê đất công nghiệp còn cao, khiến doanh nghiệp tư nhân khó chen chân và neo giữ vị trí trong chuỗi cung ứng toàn cầu.

*Thứ ba, thách thức từ quy mô khổng lồ của khu vực kinh tế phi chính thức.* Mặc dù khối doanh nghiệp tư nhân phát triển mạnh, nhưng nền kinh tế vẫn tồn tại song song một lượng lớn hộ kinh doanh. Toàn quốc có hơn 5,2 triệu hộ kinh doanh phi nông nghiệp (trong đó hơn 3 triệu hộ chưa đăng ký kinh doanh chính thức), và việc nộp thuế chủ yếu dựa vào phương pháp thuế khoán. Tại Hà Nội, tỷ lệ hộ kinh doanh có quy mô lớn tự nguyện chuyển đổi lên mô hình doanh nghiệp hoạt động theo Luật Doanh nghiệp vẫn còn thấp. Điều này tạo ra sự bất bình đẳng trong môi trường cạnh tranh kinh doanh và gây thất thoát một phần đáng kể dự địa thu ngân sách nhà nước. Mặc dù ngưỡng doanh thu miễn thuế cho hộ kinh

doanh đã có định hướng sửa đổi, nâng lên mức 1 tỷ đồng/năm nhằm giảm gánh nặng, tuy nhiên sự e ngại về chi phí tuân thủ sổ sách kế toán, nghĩa vụ bảo hiểm xã hội, thanh tra kiểm tra và các loại thuế khi khoắc lên mình chiếc áo "doanh nghiệp" vẫn là rào cản tâm lý chưa thể tháo gỡ một sớm một chiều.

### **3. Giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý quản lý nhà nước về phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn Hà Nội giai đoạn đến năm 2030**

Đứng trước bối cảnh cạnh tranh quốc tế ngày càng gay gắt, xu hướng bảo hộ thương mại gia tăng và sự sụt giảm hiệu năng của các động lực tăng trưởng truyền thống, để phát huy tối đa vai trò của kinh tế tư nhân, công tác quản lý nhà nước tại Hà Nội cần được nâng cấp toàn diện. Triết lý quản lý cần dựa trên nguyên tắc "tối đa hóa sự tự do sáng tạo kinh doanh, tối ưu hóa sự hỗ trợ phát triển và tối thiểu hóa chi phí tuân thủ hành chính". Dưới đây là các nhóm giải pháp mang tính chiến lược:

**(1) Thúc đẩy cải cách sâu rộng và thực thi quyết liệt khung chính sách kiến tạo từ Trung ương:** Khâu yếu nhất trong chu trình chính sách tại Việt Nam thường nằm ở khâu tổ chức thực thi ở cấp cơ sở. Do đó, UBND Thành phố Hà Nội cần tiếp tục bám sát và giám sát triệt để việc thực thi Kế hoạch số 196/KH-UBND (ngày 24/7/2025) với tinh thần "5 rõ". Để định lượng hiệu quả thực thi, Thành phố cần thiết lập một Bộ chỉ số đánh giá năng lực điều hành cấp sở ban ngành và quận huyện trực thuộc, tập trung đo lường chuyên biệt vào khía cạnh "mức độ hài lòng, chi phí tuân thủ và mức độ hấp thụ chính sách của doanh nghiệp tư nhân".

**(2) Đa dạng hóa hệ sinh thái tài chính và hỗ trợ trực diện quá trình "Chuyển đổi kép":** Vấn đề khát vốn và chi phí vốn vay cao đang là gánh nặng lớn nhất bào mòn biên lợi nhuận của kinh tế tư nhân. Cơ quan quản lý nhà nước tại Hà Nội cần chuyển dịch từ việc chỉ kêu gọi hỗ trợ tín dụng hành chính từ hệ thống ngân hàng thương mại sang việc trực tiếp xây dựng một hệ sinh thái tài chính đa dạng, hiện đại. Thành phố cần ưu tiên bố trí ngân sách, thúc đẩy hình thành và mở rộng năng lực cấp vốn của các mô hình quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa. Đồng thời, nghiên cứu cơ chế hợp tác công tư (PPP) để hình thành các quỹ đầu tư mạo hiểm cấp thành phố, tài trợ vốn môi không hoàn lại hoặc lãi suất bằng không cho các dự án khởi nghiệp sáng tạo, dự án công nghệ mang tính đột phá.

**(3) Xây dựng các cụm liên kết ngành và hình thành các đầu tàu của kinh tế tư nhân:** Sự thiếu kết nối, phân mảnh trong nội bộ kinh tế tư nhân cần được khắc phục bằng chính sách "liên kết dọc" từ phía Nhà nước. Quản lý nhà nước cần chủ động thiết lập cơ chế "đặt hàng" cung cấp dịch vụ công, thi công công trình đối với các doanh nghiệp tư nhân có tiềm lực tài chính, năng lực thi công và quản trị tốt. Các tập đoàn kinh tế tư nhân lớn của Hà Nội cần được dỡ bỏ rào cản, khuyến khích tham gia sâu vào các dự án trọng điểm quốc gia, dự án đầu tư công quy mô lớn, phát triển hạ tầng giao thông đô thị, đường sắt đô thị và hạ tầng số, thay vì chỉ ưu ái cho doanh nghiệp Nhà nước như trước đây.

Song song đó, quy hoạch sử dụng đất của Thủ đô phải ưu tiên quỹ đất để xây dựng các khu, cụm công nghiệp chuyên sâu, khu công nghiệp hỗ trợ dành riêng cho các doanh nghiệp tư nhân vừa và nhỏ với giá thuê hạ tầng được trợ giá. Nhà nước sử dụng công cụ cấp phép đầu tư để khuyến khích (hoặc bắt buộc một cách linh hoạt) các doanh nghiệp FDI khi đầu tư vào Hà Nội phải có văn bản cam kết tỷ lệ nội địa hóa, đi kèm với một lộ trình rõ ràng

trong việc đào tạo, chuyển giao công nghệ cho doanh nghiệp tư nhân địa phương thông qua các hợp đồng bao tiêu sản phẩm. Chỉ khi tạo ra được một mạng lưới doanh nghiệp vệ tinh vững chắc, nền kinh tế Thủ đô mới hình thành được tính tự chủ, nâng cao sức chống chịu trước các đứt gãy của chuỗi cung ứng toàn cầu.

(4) *Cung cấp gói giải pháp đồng bộ thúc đẩy chính thức hóa khu vực kinh tế phi chính thức*: Đối diện với lực lượng hàng trăm ngàn hộ kinh doanh cá thể quy mô lớn nhưng chưa chính thức hóa tại Hà Nội, quản lý nhà nước cần sử dụng nghệ thuật điều hành khéo léo nhằm giải quyết triệt để "rào cản tâm lý và rào cản chi phí tuân thủ". Việc sử dụng các biện pháp ép buộc hành chính thường dẫn đến phản kháng hoặc đóng cửa trốn thuế. Thay vào đó, Hà Nội cần đi tiên phong trong việc thiết kế các cơ chế "bảo hộ giai đoạn chuyển tiếp" (khoảng 3 đến 5 năm) cho các hộ kinh doanh đồng ý chuyển đổi lên doanh nghiệp.

(5) *Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát*: Với một cơ chế mở và thông thoáng, công tác hậu kiểm, xử lý vi phạm nhằm bảo đảm thị trường minh bạch, cạnh tranh lành mạnh là một trong những giải pháp Nhà nước cần lưu ý triển khai.

#### 4. Kết luận

Hành trình phát triển của kinh tế tư nhân trên địa bàn Thủ đô Hà Nội trong giai đoạn 2015-2025 là một thước phim lịch sử sống động, minh chứng cho sức sống mãnh liệt, sức vươn lên không ngừng của thị trường khi được nuôi dưỡng bởi một nền tảng thể chế phù hợp. Từ chỗ chỉ đóng vai trò thứ yếu, nhạy cảm và chịu nhiều định kiến, kinh tế tư nhân đã tự hào vươn lên thành động lực tăng trưởng cốt lõi. Khối tư nhân nay là bộ phận vững chãi cho nguồn vốn đầu tư xã hội, tạo ra hàng triệu việc làm, và là trụ cột tài chính không thể thay thế khi đóng góp hơn 60% vào nguồn thu ngân sách nhà nước từ khu vực sản xuất kinh doanh của Thủ đô.

Sự thay đổi về chất trong công tác quản lý nhà nước – được đánh dấu bằng việc ban hành và quyết liệt thực thi hàng loạt các văn bản chiến lược mang tính dọn đường như Chương trình hành động 18-CTr/TU, Kế hoạch 53/KH-UBND, Nghị quyết lịch sử 68-NQ/TW của Bộ Chính trị, và bản Kế hoạch hành động 196/KH-UBND với nguyên tắc "5 rõ" – đã thể hiện một sự lột xác trong tư duy chính trị. Bức tường rào cản đã bị phá vỡ, sự chuyển đổi mạnh mẽ từ một "Nhà nước kiểm soát, xin-cho" sang một "Nhà nước kiến tạo, đồng hành và phục vụ" đã gặt hái được những quả ngọt nhãn tiền. Những nỗ lực phi thường trong việc số hóa dịch vụ công, ứng dụng trí tuệ nhân tạo vào quản lý thuế, cắt giảm chi phí tuân thủ hành chính, và tái cấu trúc tư duy đánh giá khoa học công nghệ (theo mô hình IOOI) đã tháo gỡ nhiều điểm nghẽn, tạo lập một môi trường kinh doanh minh bạch, hiện đại và công bằng.

Tuy nhiên, bước vào thập kỷ bản lề của kỷ nguyên mới, khi làn sóng chuyển đổi số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn và hội nhập sâu vào chuỗi giá trị toàn cầu đang định hình lại toàn bộ bản đồ cạnh tranh quốc tế, không gian và áp lực cải cách đối với quản lý nhà nước vẫn còn rất rộng lớn. Hệ thống quản lý nhà nước của Hà Nội không được phép ngủ quên trên chiến thắng, mà cần tiếp tục duy trì sự đồng bộ, quyết liệt trong khâu thực thi chính sách ở cấp cơ sở hạ tầng hành chính. Bài toán khơi thông dòng vốn tín dụng, trợ lực tài chính cho chuyển đổi xanh, thúc đẩy chính thức hóa khối kinh tế phi chính thức, và xây dựng các chuỗi liên kết sinh thái vững chắc xung quanh các "sếu đầu đàn" tư nhân đòi hỏi một nghệ thuật điều hành tinh tế. Chỉ khi năng lực quản lý nhà nước thực sự trở thành bộ

phóng kiến tạo, bảo vệ tuyệt đối quyền lợi tài sản chính đáng và cung cấp năng lực chống chịu vĩ mô cho doanh nghiệp, kinh tế tư nhân tại Hà Nội mới có thể phát triển bứt phá, vươn tầm quốc tế, đóng góp một cách toàn diện và rực rỡ vào công cuộc xây dựng Thủ đô "Văn hiến - Văn minh - Hiện đại", xứng tầm là động lực tăng trưởng vĩ đại của đất nước trong những thập kỷ tới.

### Tài liệu tham khảo

1. Ban Chấp hành Trung ương Đảng - Bộ Chính trị (2025), Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 về phát triển kinh tế tư nhân.
2. Hoàng Phê (chủ biên) 2003. *Từ điển Tiếng Việt*. NXB Đà Nẵng – Trung tâm Từ điển học, tr. 491.
3. Nguyễn Văn Ngãi (2008). *Từ điển Kinh tế học*. H. NXB. Thống kê, tr. 217.
4. Cục Thống kê Thành phố Hà Nội (2026), Báo cáo tình hình Kinh tế - xã hội quý IV và năm 2025.
5. Cục Thống kê Thành phố Hà Nội, Niên giám thống kê thành phố Hà Nội.
6. Tạp chí Quản lý nhà nước (2025), *Quản lý nhà nước trong phát triển kinh tế tư nhân ở Việt Nam hiện nay: Thực trạng và giải pháp*.
7. Tạp chí Tài chính Doanh nghiệp (2026), Thu ngân sách từ khu vực kinh tế tư nhân tăng mạnh.
8. Tạp chí Quản lý nhà nước (2024), Phát triển kinh tế tư nhân – động lực quan trọng của kinh tế – xã hội Thủ đô Hà Nội.
9. Tổng cục Thống kê (2026), Thông cáo báo chí tình hình kinh tế - xã hội quý IV và năm 2025.
10. Tổng cục Thống kê (2026), Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng Năm và 5 tháng đầu năm 2026.
11. UBND Thành phố Hà Nội (2026), Kế hoạch số 196/KH-UBND ngày 19/5/2026 về đánh giá hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2026.
12. UBND Thành phố Hà Nội (2025), Kế hoạch số 196/KH-UBND ngày 24/7/2025 triển khai Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW.

### Improving the effectiveness of state management in private sector development in Hanoi

Vu Gia Luyen

The private sector is one of the key drivers of Vietnam's economy and plays an increasingly significant role in Hanoi's economic growth and development. In the context of deep international integration, rapid digital transformation, green economic development, and the growing demand for enhanced national competitiveness, improving the effectiveness of state management over private sector development has become an urgent priority. This article examines the theoretical foundations of state management in promoting private sector development and evaluates the current situation of the private sector as well as state

*management practices in Hanoi during the 2015–2025 period. Based on the findings, the study proposes a range of policy recommendations aimed at enhancing the effectiveness of state management, improving the business environment, and fostering the rapid, sustainable, and innovative development of the private sector in the years ahead.*

**Keywords:** *business environment, Hanoi, private sector, state management, sustainable development.*